|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN VĨNH BẢO**TRƯỜNG THCS LÝ HỌC-LIÊN AM** | **KIỂM TRA CHƯƠNG III****HÌNH HỌC 9 NĂM HỌC 2018 – 2019** |

**Tiết 57. KIỂM TRA CHƯƠNG III**

**A. Ma trận đề kiểm tra:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Cấp độ****Chủ đề** | **Nhận biêt** | **Thông hiểu** | **Vận dung** | **Cộng** |
|  |  | **Cấp độ Thấp** | **Cấp độ Cao** |  |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  |
| **1. Góc ở tâm. Số đo cung. Liên hệ giữa cung và dây** | Hiểu khái niệm góc ở tâm , số đo của một cung | Ứng dụng giải được bài tập và một số bài toán thực tế .  |  |  |  |
| Số câu hỏiSố điểm% | 10,33% |  | 10,36% |  |  |  |  |  |  20,66% |
| **2. Góc nội tiếp, góc tạo bởi tia tiếp tuyến, góc có đỉnh bên trong, bên ngoài đường tròn.** | Hiểu khái niệm góc nội tiếp , góc có đỉnh bên trong, bên ngoài đường tròn. | Hiểu mối liên hệ giữa góc nội tiếp và cung bị chắn | Vận dụng được các định lí , hệ quả để giải bài tập |  |  |
| Số câu hỏiSố điểm% | 20,66% |  | 41,212% |  |  | 20,757,5% |  |  | 82,5533% |
| **4. Tứ giác nội tiếp.** | Hiểu định lí thuận ,đảo về tứ giác nội tiếp. |  | Vận dụng được các định lí để giải bài tập liên quan đế tứ giác nội tiếp |  |  |
| Số câu hỏiSố điểm% | 10,33% |  |  |  |  | 33,2532,5% |  |  | 43,5535,5% |
| **5. Độ dài đườngtròn, cung tròn ; diện tích hình tròn , diện tích hình quạt tròn** |  | Vận dụng được công thức tính độ dài cung tròn để giải bài tập | Vận dụng được công thức tính độ dài đường tròn , diện tích hình tròn , hình quạt tròn để giải bài tập |  |  |
| Số câu hỏiSố điểm% |  |  | 1 0,3 3% | 11,515% |  | 11,515% |  |  | 33,333% |
| Tổng số câuTổng số điểm% | 41,212% | 73,333% | 65,555% |  | 1710100% |

**B. Đề kiểm tra:**

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: *(3.0 điểm)* . Hãy chọn câu trả lời đúng.**

**Câu 1:** Từ 8 giờ đến 10 giờ, kim giờ quay đ­ược một góc ở tâm là:

A. 300 B. 600 C. 900 D. 450

**Câu 2**: Góc ở tâm là góc …

 A. có đỉnh là tâm đường tròn B. có đỉnh nằm trên đường tròn

 C. có nằm ngoài đường tròn D. có số đo bằng 180 độ

 **Câu 3** :Cho góc nội tiếp BAC của đường tròn (O) chắn cung BC = 1300. Vậy số đo của góc BAC là

A.1300  B. 2600 C. 1000 D. 650

**Câu 4:** Tứ giác ABCD nội tiếp đường tròn (O) khi:

 A.  +  +  +  = 3600 B.  +  =  +  = 1800

C.  +  =  +  = 1800  D. Cả ba kết luận trên đều đúng

**Câu 5** : Cung nửa đường tròn có số đo bằng:

A. 3600 B. 1800 C. 900 D. 600

**Câu 6:** Góc nội tiếp là

A. góc có đỉnh nằm trên đ­ường tròn B. góc có đỉnh nằm trên đ­ường tròn và hai cạnh chứa hai dây cung

C. góc có đỉnh nằm trong đư­ờng tròn D. góc có đỉnh ở tâm đ­ường tròn

**Câu 7:** Số đo góc tạo bởi tia tiếp tuyến và dây cung bằng:

A. nửa sđ cung bị chắn B. sđ cung bị chắn

C. nửa sđ góc nội tiếp cùng chắn một cung D. sđ góc ở tâm cùng chắn một cung

**Câu 8:** Hình tròn ngoại tiếp lục giác đều cạnh 5cm có diện tích là :

A.  B.  C.  D. 

**Câu 9:** Cho đường tròn (O) đường kính AB, M là điểm nằm trên đường tròn (M khác A và B). Số đo  bằng:

A. 900 B. 3600 C. 1800 D. 450

**Câu 10.** Cho hình vẽ. Các góc nội tiếp cùng chắn cung AB nhỏ là:

A. Góc ADB và góc AIB.

B. Góc ACB và góc AIB.

C. Góc ACB và góc BAC.

D. Góc ADB và góc ACB.

**II. PHẦN TỰ LUẬN:(7,0 điểm)**

**Bài 1 (3,0 điểm):** Theo hình vẽ bên, hãy tính:

a) Độ dài cung tròn AmB.

b) Diện tích hình viên phân AmB (phần gạch

chéo trong hình vẽ)

**Bài 2 (4,0 điểm):** Cho tam giác ABC vuông tại A. Lấy điểm E nằm trên cạnh AB và vẽ đường tròn đường kính EB cắt BC tại D. Đường thẳng CE cắt đường tròn tại M, AM cắt đường tròn tại N.

a) Chứng minh rằng: ACBM là tứ giác nội tiếp.

b) Chứng minh rằng BA là tia phân giác góc CBN.

c) Gọi K là giao điểm của AC và BM. Chứng minh rằng: KE BC.

**C. Đáp án và biểu điểm.**

**I. Phần trắc nghiệm:** (3,0 điểm) Mỗi câu đúng cho 0.3 điểm

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| Đáp án | B | C | D | C | B | A | A | A | A | D |

**II. Phần tự luận :( 7,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Bài | Nội dung | Điểm |
| 1a |  | 1,5 |
| 1b |  | 1,00,5 |
| 2a | Ta có: ; (góc nội tiếp chắn nửa đường tròn)=> Tứ giác ACBM có hai đỉnh A,M kề nhau cùng nhìn cạnh BC cố định dưới một góc 900=> Tứ giác ACBM nội tiếp | 0,50,50,50,5 |
| 2b | Ta có: Tứ giác ACBM nội tiếp=>  (cùng chắn cung AC)Tứ giác BNME nội tiếp=>  (cùng bù với góc NME)Do đó: Vậy, BA là tia phân giác của góc CBN | 0,250,250,250,25 |
| 2c | Tam giác KBC có BA ⊥ KC, CM ⊥ BKMà E là giao điểm của BA và CM=> E là trực tâm của tam giác KBC=> KE $⊥ $BC | 0,250,250,5 |

\* Ghi chú: Mọi cách giải khác đúng đều cho điểm tối đa